

Số: 05/2017/QĐST-DS

Hà Trung, ngày 23 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cù M T – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Tạ Thị N, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn x, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tạ Thị N phải trả số tiền gốc và lãi phát sinh là 53.350.000đ (*Năm mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Kể từ ngày Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền phải trả cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bà N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bà Tạ Thị N phải chịu 1.334.000đ (*Một triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt